

NGÔ ĐỨC THỊNH. **Những mảng màu văn hoá Tây Nguyên**. Tp. Hồ Chí Minh: Trẻ, 2007, 480 tr., Vv 7700.

Tây Nguyên là vùng văn hoá dân gian phong phú và độc đáo nhất, và là một trong bảy vùng văn hoá lớn của Việt Nam. *Những mảng màu văn hoá Tây Nguyên* của tác giả Ngô Đức Thịnh giúp chúng ta hình dung ra được một bức phác hoạ nhiều màu sắc, từ những nét đặc trưng về môi trường tự nhiên, dân cư và lịch sử đến thế giới quan bản địa, kiến trúc dân gian, ẩm thực, trang phục, văn hoá dân gian các tộc người Tây Nguyên..., những luật tục và sử thi của vùng đất Tây Nguyên hùng vĩ – vùng đất lý tưởng cho bất cứ một người nghiên cứu dân tộc học và văn hoá học nào. Tác giả cho thấy rõ luật tục không chỉ là di sản văn hoá quý giá của các dân tộc bản địa Tây Nguyên mà còn là công cụ hữu hiệu để tổ chức và quản lý cộng đồng xưa kia cũng như hiện nay, đó là những bộ luật tục: Luật tục Êđê, Luật tục Mnông, Luật tục Giarai, Luật tục Raglai, Luật tục các dân tộc nam Tây Nguyên (Xtiêng, Mạ, Coho); đặc biệt là phân tích những tác động tích cực và chỉ ra những khía cạnh tiêu cực của luật tục với việc phát triển nông thôn hiện nay.

Thay cho lời kết cuốn sách là đôi điều suy nghĩ của tác giả về vấn đề bảo tồn và phát huy văn hoá truyền thống các tộc người ở Tây Nguyên.

Sách được xuất bản bằng 2 thứ tiếng Việt - Anh. Ngoài nội dung chính, sách còn in nhiều ảnh thể hiện những nét đặc trưng về văn hoá truyền thống của các dân tộc Tây Nguyên.

HIỀN LY

VÕ VĂN THẮNG. **Xây dựng lối sống ở Việt Nam hiện nay (từ góc độ văn hóa truyền thống dân tộc)**. H.: Văn hóa - Thông tin và Viện Văn hóa, 2006, 255 tr., Vb 45242.

Cùng với quá trình phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN, đẩy mạnh CNH, HĐH và mở rộng quan hệ quốc tế trong xu thế toàn cầu hóa, lối sống của nhân dân ta có những biến đổi đáng kể. Mức sống của nhân dân được cải thiện đã tạo điều kiện để phát triển các nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ văn hóa của cá nhân và cộng đồng. Tuy nhiên, vấn đề lối sống và xây dựng lối sống hiện nay cũng đang đặt ra những thách thức mới, đặc biệt là vấn đề kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống để xây dựng lối sống mới trong bối cảnh mới trước những biểu hiện tiêu cực ngày càng bộc lộ rõ nét trong đời sống xã hội nước ta. Vì vậy, việc xây dựng lối sống ở Việt Nam hiện nay từ góc độ văn hóa truyền thống dân tộc là vấn đề vừa có ý nghĩa lý luận, vừa có ý nghĩa thực tiễn cấp bách. 3 chương trong cuốn

sách "Xây dựng lối sống ở Việt Nam hiện nay (từ góc độ văn hóa truyền thống dân tộc)" từng bước làm rõ việc *kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc – một quá trình tất yếu trong xây dựng lối sống ở Việt Nam; thực trạng và những vấn đề đang đặt ra trong quá trình kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc trong xây dựng lối sống ở Việt Nam hiện nay; và phương hướng, giải pháp kế thừa và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống trong xây dựng lối sống ở Việt Nam hiện nay.*

HÀ CHI

NHIỀU TÁC GIẢ. Những vấn đề giáo dục hiện nay: quan điểm và giải pháp. H.: Tri thức, 2007, 427 tr., Vb 45632.

Cuốn sách gồm các bài viết về các vấn đề mấu chốt và cấp bách của giáo dục Việt Nam do các tác giả trong và ngoài nước viết, tập trung vào hai phần nội dung:

Phần thứ nhất là một số bài viết mang tính dẫn luận, như: *Giáo dục tư duy độc lập* của Albert Einstein, *Đổi mới có tính cách mạng nền giáo dục và đào tạo của nước nhà* của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, *Tặng học phí vào đầu năm học năm 2008* và *Học phí đại học ở Việt Nam thấp nhất thế giới* của Nguyễn Thiện Nhân.

Phần thứ hai mở đầu bằng hai bản *Kiến nghị của Hội thảo về Chấn hưng, Cải cách, Hiện đại hóa giáo dục* và *Đề án: Sử dụng trí thức Việt kiều để xây*

dựng giáo dục đại học chất lượng cao tại Việt Nam của hai tập thể các nhà khoa học trong nước (Hoàng Tụy và cộng sự) và ở nước ngoài (Vũ Quang Việt và cộng sự) mang tính thực tiễn cao; tiếp đó là các bài viết đóng góp ý kiến của các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước ở nhiều lĩnh vực chuyên ngành trong đánh giá, tổng kết thực tiễn công tác giáo dục ở Việt Nam thời gian qua và có những đề xuất nhằm chấn hưng, đổi mới nền giáo dục Việt Nam theo hướng hiện đại.

HÒA AN

ĐINH TRỌNG THỊNH, NGUYỄN MINH PHONG (đồng chủ biên). **Doanh nghiệp Việt Nam hợp tác và liên kết trong hội nhập.** H.: Tài chính, 2007, 415 tr., Vb 45212.

Những thay đổi tích cực và nhanh chóng trong tất cả các lĩnh vực của đời sống kinh tế-xã hội Việt Nam trong 20 năm qua đã khẳng định sự đúng đắn, nhất quán và tác động mạnh mẽ của đường lối đổi mới toàn diện, tích cực và chủ động mở cửa hội nhập kinh tế quốc tế và phát triển nền kinh tế nhiều thành phần theo định hướng XHCN của Đảng và Nhà nước Việt Nam. Sự hợp tác, liên kết kinh tế giữa các doanh nghiệp và các thành phần kinh tế Việt Nam cũng ngày càng được cải thiện, là biểu hiện sinh động và tạo nên sức mạnh mới cho nền kinh tế, góp phần phát triển kinh tế-xã hội, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước.

Nội dung chủ yếu của cuốn sách là nhằm hệ thống hóa những nội dung,

hình thức hợp tác giữa các doanh nghiệp, thành phần kinh tế trong thời kỳ đổi mới, từ đó đề xuất phương hướng và những biện pháp chủ yếu nhằm tăng cường sự hợp tác, liên kết kinh tế giữa các doanh nghiệp, thành phần kinh tế trong thời gian tới, phù hợp với xu hướng đẩy mạnh đổi mới và hội nhập kinh tế quốc tế trong điều kiện Việt Nam đã là thành viên WTO.

Sách gồm hai phần (5 chương).

Phần I: làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn của việc hợp tác và liên kết phát triển giữa các doanh nghiệp và nêu lên một số kinh nghiệm quốc tế trong hợp tác, liên kết kinh tế giữa các doanh nghiệp Nhật Bản, Trung Quốc và một số quốc gia trong khu vực; đi sâu xem xét, đánh giá thực trạng phát triển hợp tác, liên kết kinh tế giữa các doanh nghiệp và thành phần kinh tế trong các khu vực kinh tế nhà nước, kinh tế tập thể, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài, và kinh tế tư nhân trên địa bàn Thủ đô Hà Nội, cũng như sự hợp tác, liên kết kinh tế giữa Hà Nội và các địa phương khác trong cả nước như một ví dụ điển hình trong quá trình hợp tác, liên kết kinh tế giữa các doanh nghiệp, các thành phần kinh tế, các địa phương Việt Nam trong thời gian vừa qua.

Phần II: dự báo những xu hướng và triển vọng phát triển, hợp tác và liên kết kinh tế của các doanh nghiệp, thành phần kinh tế; đồng thời đề xuất các biện pháp thúc đẩy hợp tác và liên kết phát triển giữa các doanh nghiệp trong hội nhập kinh tế quốc tế.

HÀ CHI

NHIỀU TÁC GIẢ. Chuyện thời bao cấp. H.: Thông tấn, 2007, 272 tr., Vb 45288.

Cuốn sách là tập hợp các bài viết của một số tác giả kể lại một thời kỳ đầy khó khăn gian khổ, những câu chuyện chân thực về những khó khăn, thiếu thốn, tình trạng khan hiếm hàng hoá, lương thực, thực phẩm cùng các nhu yếu phẩm thiết yếu của đời sống con người và những tư duy, suy nghĩ, mong ước rất giản dị của mọi người thời kỳ trước Đổi mới (1986) khi mà Việt Nam còn duy trì cơ chế kinh tế kế hoạch hoá tập trung quan liêu, bao cấp.

Bằng cách nào mà nhân dân Việt Nam đã vượt qua được tất cả. Họ đã trần trở tìm ra được những cách thức, con đường đi phù hợp với qui luật phát triển chung của thời đại và thực tiễn của đất nước!. Nhờ đó, Việt Nam đã thoát khỏi khủng hoảng kinh tế-xã hội, có sự thay đổi cơ bản và toàn diện như hôm nay, đời sống nhân dân được cải thiện rõ rệt. Những kết quả, thành tựu đó đã khẳng định đường lối đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo là đúng đắn.

Qua một loạt các bài viết như “Vật lộn gian khổ để chiến thắng cơ chế bao cấp”; “Vòng “kim cô””; “Xuất dương giúp nước, cứu nhà; “Những nghề sáng giá thời bao cấp”; “Đột phá”; “Từ chạy gạo đến phá cơ chế giá”; “Bù giá vào lương”..., bạn đọc có thể hình dung ra một bức tranh hết sức sinh động về cuộc sống của người dân Việt Nam một thời vốn được gọi là “thời bao cấp”, và cũng là bức tranh hiện thực về sự phát

triển kinh tế-xã hội của một đất nước trong một giai đoạn lịch sử nhất định (những năm 70-80 thế kỷ XX).

THANH DIỆP

ĐỨC NINH - TRẦN THỨC VIỆT.
Diện mạo văn học cận hiện đại Lào. H.: Khoa học xã hội, 2007, 959tr., Vb 45298

Văn học hiện đại Lào thực sự chuyển sang thời kỳ hiện đại từ cuối những năm 60 của thế kỷ XX với sự ra đời của tiểu thuyết hiện đại văn xuôi. Văn học hiện đại Lào mang trong mình sứ mệnh phản ánh cuộc đấu tranh chống Pháp, chống Mỹ và xây dựng xã hội mới, dân chủ ở Lào. Văn học hiện đại Lào chủ yếu do văn học yêu nước-cách mạng Lào - dòng văn học chủ thể, bao trùm suốt từ thời kỳ chống Pháp đến chống Mỹ và sau giải phóng (1975), xây dựng lên. Nó đã kế thừa dòng văn học yêu nước truyền thống từ thế kỷ XVIII-XIX phản ánh cuộc sống hiện thực, vận mệnh của con người và dân tộc Lào. Tuy xuất hiện muộn nhưng văn học hiện đại Lào lại sớm tiếp nhận phương pháp hiện thực XHCN để sáng tác.

Quá trình hình thành và phát triển của văn học cận hiện đại Lào được các tác giả khắc họa qua 3 thời kỳ (thời kỳ 1893-1954, thời kỳ đấu tranh chống thực dân Pháp đô hộ, nét nổi bật trong thời kỳ này là thơ ca là chủ yếu và những bài văn nghị luận chính trị xã hội, những mẫu chuyện kháng chiến, chuyện về gương đánh Pháp giữ bản mường; thời kỳ 1955-1975 - thời kỳ đấu tranh chống đế quốc Mỹ xâm lược

và giải phóng hoàn toàn đất nước, văn xuôi là loại hình tiêu biểu và nổi bật nhất là thể loại truyện ký; và thời kỳ 1975 đến nay - thời kỳ cả nước tiến lên xây dựng CNXH).

Bên cạnh đó các tác giả đã "Nhận diện văn xuôi Lào hiện đại - quá trình hình thành và đặc điểm phát triển của thể loại" (3 chương) thông qua phân tích quá trình hình thành và thành tựu của văn xuôi Lào hiện đại; Sự tiếp nhận ảnh hưởng từ văn học dân gian; Đổi mới thể loại văn xuôi theo hướng dân tộc hoá, hiện đại hoá. Đồng thời các tác giả đưa ra "Tuyển tác phẩm" gồm một số tác phẩm thuộc thể loại văn chính luận, thơ, truyện ký, tiểu thuyết v.v... (của các tác giả người Lào được dịch sang tiếng Việt).

THIỆN KHANG

JEAN-YVES MARTIN (chủ biên).
Phát triển bền vững? Học thuyết, thực tiễn, đánh giá. H.: Thế giới, 2007, 300 tr., Vv 7828.

Cuốn sách gồm ba phần lớn, tập trung vào:

Học thuyết – sự phát triển bền vững có phải là một hiện tượng tôn giáo? Học thuyết toàn cầu mới mà nó đại diện có gọi là tín ngưỡng về mặt giá trị, về tính hiệu quả và tính hiệu lực của tín ngưỡng trước thử thách của thời gian hay không? Đi cùng với phát triển là những ai? Sự phát triển bền vững có thuộc một luận thuyết khác luận thuyết tinh thần?...

Thực tiễn - để phát triển bền vững không bị thu hẹp thành một luận

thuyết tinh thần hay một bài trình bày thì phát triển bền vững cũng phải là một ý chí, được thể hiện trong các tình huống ở từng địa phương...

Đánh giá - bằng cách nêu lại, không phải là học thuyết mà là tổng thể các vấn đề của chủ đề diễn ra trong cùng một khoảng thời gian trên phạm vi toàn cầu, ta dựng lại bản đồ của phát triển bền vững để đặt ra những câu hỏi về những thách thức lớn mang tính toàn cầu và làm nổi bật những rủi ro gắn liền với các trao đổi mang tính toàn cầu hóa, như vấn đề không an toàn về dinh dưỡng, các bệnh do virus gây nên đang bùng phát, việc phổ biến hiểu biết một cách không bình đẳng,...

KHÁNH CHI

KORNAI JÁNOS. Con đường dẫn tới nền kinh tế tự do (Nguyễn Quang A dịch). H.: Tri thức, 2007, 252tr., Vb 45462.

Cuốn sách "Con đường dẫn tới nền kinh tế tự do" của Kornai János đề cập đến nền kinh tế Hungary, phù hợp với hoàn cảnh Hungary. Tuy nhiên, với 16 bản dịch ra tiếng nước ngoài đã được xuất bản chứng tỏ nội dung của nó có tính phổ quát và có thể áp dụng một cách phù hợp cho nhiều nước khác thích ứng với từng hoàn cảnh của mỗi nước. Cuốn sách đưa ra một giải pháp tổng thể cho việc chuyển đổi nền kinh tế XHCN, nó có thể gợi mở cách nhìn mới, làm rõ nhiều vấn đề chính sách

kinh tế, đặc biệt là về 3 phương diện: tài chính (chủ yếu là về sở hữu), ổn định kinh tế vĩ mô và về các mối quan hệ kinh tế và chính trị.

Về sở hữu, tác giả phân tích chủ yếu hai khu vực - khu vực tư nhân và khu vực nhà nước của Hungary; sự dịch chuyển tỉ lệ của hai khu vực, quan hệ giữa hai khu vực; cho rằng cần phải cải cách sở hữu và phát triển khu vực tư nhân, nhấn mạnh tới chiến lược phát triển hữu cơ (được gọi là chiến lược A) khuyến khích sự tăng trưởng hữu cơ của khu vực tư nhân.

Ngoài ra, tác giả còn đề cập và lý giải một nội dung khác dưới tên gọi "phẫu thuật ổn định" bao gồm các vấn đề như chặn đứng lạm phát; phục hồi cân bằng ngân sách; kiểm soát cầu vĩ mô; tạo lập giá cả hợp lý; thiết lập tỉ giá nhất quán và tính chuyển đổi của đồng tiền; dự trữ nhân đạo và kinh tế; xoá bỏ nền kinh tế thiếu hụt...: ổn định kinh tế vĩ mô

Trong cuốn sách của mình tác giả đưa ra suy nghĩ về những nhiệm vụ của quá độ kinh tế nhìn từ quan điểm chính trị; phân tích tính đại chúng của chương trình. Tác giả nêu lên những nguồn gốc căng thẳng và đưa ra quan điểm về "Một chính phủ mạnh".

Phần cuối sách là sự "nhìn lại "con đường dẫn tới kinh tế tự do" sau mười năm - tự đánh giá của tác giả" và tài liệu tham khảo cho cuốn sách.

HIỀN LY